

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
THÀNH PHỐ HUẾ

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 20 - 02 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhân Phái, Cán bộ hưu trí - Nguyên là Giáo viên Trường THCS Lộc Trì, huyện Phú Lộc.

2. Ông Huỳnh Văn Vy, Cán bộ hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Thái, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H (số E L, thị trấn P, huyện P, thành phố H) xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 27/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Đình L (tên gọi khác: H), giới tính: Nam, sinh ngày 27/12/2005, tại tỉnh Thừa Thiên Huế, nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H); Số CCCD: 046205002635; nghề nghiệp: Làm chả; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12, con ông Vương Đình P (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với bố mẹ, học văn hoá đến lớp 10/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình làm nghề chả.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giam ngày 30/8/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Em Huỳnh Công D, sinh ngày 14/11/2008, nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Có mặt.

Người giám hộ của em Huỳnh Công D: Ông Huỳnh Công T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của em Huỳnh Công D: Bà Trần Thị Quỳnh P1, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh T (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Bá T2, sinh ngày 26/9/2005, nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Vắng mặt.

2. Em Trần Việt H1, sinh ngày 15/8/2008, nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Vắng mặt.

Người đại diện theo hợp pháp của em Trần Việt H1: Bà Phan Thị C, sinh năm 1979; trú tại: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Vắng mặt.

3. Em Lê Văn T3, sinh ngày 15/5/2008, nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Lê Văn T3: Bà Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Có mặt.

4. Em Trần Hữu L1, sinh ngày 16/3/2009; nơi thường trú: Thôn P, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Trần Hữu L1: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/6/2024, Vương Đình L ngồi chơi cùng với Lê Văn T3 (sinh ngày 15/5/2008; trú tại thôn T, xã L, huyện P), Phan Bá T2 (sinh ngày 26/9/2005; thôn A, xã L, huyện P) và Trần Hữu L1 (sinh ngày 16/3/2009; trú tại thôn T, xã L, huyện P) tại khu tái định cư thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Cùng lúc này, Huỳnh Công D (sinh ngày 14/11/2008; trú tại thôn P, xã L, huyện P) và Trần Việt H1 (sinh ngày 15/8/2008; trú tại thôn B, xã L, huyện P) đang ngồi uống nước cùng nhau. H1 nói với D là có mâu thuẫn với Trần Hữu L1 trên mạng xã hội Facebook nên nhờ D đứng ra giải quyết, D đồng ý. H1 biết nhóm của L1 đang ngồi chơi tại khu tái định cư thôn P, xã L nên chờ D đi tìm nhóm của L1 để hòa giải.

Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H1 chở D đến vị trí nhóm của L1 đang ngồi chơi thì dừng lại. D xuống xe, và nói với Phan Bá T2: “Mi đòi kéo người đi chém tao à”, T2 trả lời: “Điên, có mô”. Lúc này, Vương Đình L nghĩ D sẽ đánh T2 nên lao tới xô ngã D xuống đường, đồng thời nhặt 01 cây gỗ tràm khô có sẵn ở gần đó, dùng tay phải cầm gậy đánh theo hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới và trúng vào phần đầu phía bên phải của D gây thương tích. Sau đó, thấy D không phản kháng nên L dừng lại. Khi được mọi người can ngăn thì cả hai nhóm ra về. D được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T5, điều trị đến ngày 04/7/2024 thì ra viện.

Hậu quả: Em Huỳnh Công D bị thương ở vùng đầu phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây gỗ đã khô, dài 83 cm, hình trụ, đường kính đầu lớn 3,5 cm, đường kính đầu nhỏ 2,5 cm.

* Tại kết luận giám định ngày 05/8/2024 của Trung tâm G ban hành Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 402-24/KLTTCT-GDPY, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Công D, cụ thể như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả giám định:

Sẹo vùng đỉnh đầu phải: 2%.

Sẹo mô vùng thái dương-đỉnh đầu phải: 2%.

Khuyết sọ phẫu thuật vùng đỉnh đầu phải đáy chày: 16%.

Chấn thương sọ não-dập não vùng đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng đỉnh phải đã phẫu thuật lấy máu tụ hiện còn hình ảnh trên phim cắt lớp, không có di chấn thần kinh: 21%.

Vật biến đổi sắc tố da cằm trái, không ảnh hưởng chức năng 0,5%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Công D tại thời điểm giám định là 37% (ba mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gậy, cơ chế hình thành thương tích:

Tổn thương vùng đầu do vật tày tác động với lực mạnh vào vùng đầu phải theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải sang trái.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành cho Lê Văn T3, Trần Hữu L1 và Phan Bá T2 nhận dạng hung khí mà Vương Đình L đã sử dụng để gây thương tích đối với Huỳnh Công D vào đêm ngày 27/6/2024. Kết quả: Lê Văn T3, Trần Hữu L1 và Phan Bá T2 đều nhận dạng chính xác cây gậy là vật chứng đã thu giữ trong vụ án chính là hung khí.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Quá trình thực nghiệm điều tra diễn biến phù hợp với lời khai của bị can, người bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Huỳnh Công D cùng gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Bị hại và người giám hộ của bị hại đã nhận đủ số tiền nói trên và đã viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSPL ngày 25/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H đã truy tố bị cáo Vương Đình L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vương Đình L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí theo luật định.

Bị hại và người giám hộ của bị hại đều có quan điểm: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Vương Đình L, bản thân bị cáo vận động gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại thừa nhận mình có một phần lỗi khi tự tìm đến nhóm bị cáo gây sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với ý kiến của bị hại và người giám hộ của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người giám hộ cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, thành phố H, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của Bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, do đó có cơ sở để kết luận:

[2.1]. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/6/2024, tại khu vực tái định cư thuộc thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Vương Đình L đã có hành vi sử dụng cây gỗ tràm đánh 01 (một) cái vào vùng đầu của Huỳnh Công D gây thương tích. Hậu quả: Huỳnh Công D tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 37%.

Như vậy, khi thực hiện hành vi như trên, bị cáo chỉ vì bức xúc trước thái độ, hành vi của Huỳnh Công D đến tìm nhóm bạn của bị cáo để “hoà giải”, nhưng thực tế là tìm đánh Trần Hữu L1. Tại phiên toà, bị hại Huỳnh Công D cũng đã thừa nhận mình có hành vi và lời nói chưa đúng mực khi đến tìm nhóm của bị cáo gây sự, là nguyên nhân khiến cho bị cáo L bức xúc. Bị cáo L nghĩ D sẽ đánh bạn của mình nên đến xô ngã em D và nhặt cây gỗ tràm đánh vào đầu em D gây thương tích nên loại trừ hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ.

Theo kết luận giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại em Huỳnh Công D là 37% và bị cáo L đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là “Dùng hung khí nguy hiểm” và phạm tội “Đối với người dưới 16 tuổi”, nên hành vi của bị cáo L đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H truy tố bị cáo tại bản cáo trạng 02/CT-VKSPL ngày 25/12/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy:

Bị cáo Vương Đình L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng cây gỗ tràm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại là gây thương tích là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng, mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[2.3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và gia đình bị hại; bị hại và người giám hộ của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt xem xét hình phạt thấp nhất cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4]. Do bị cáo Vương Đình L được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có trình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nên bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng khoản 1, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vương Đình L đã bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại là em Huỳnh Công D số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, em Huỳnh Công D và người giám hộ của em D là ông Huỳnh Công T1 không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết về dân sự.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gỗ đã khô, dài 83 cm, hình trụ, đường kính đầu lớn 3,5 cm, đường kính đầu nhỏ 2,5 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H).

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vương Đình L phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Vương Đình L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vương Đình L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giam ngày 30/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gỗ đã khô, dài 83 cm, hình trụ, đường kính đầu lớn 3,5 cm, đường kính đầu nhỏ 2,5 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Vương Đình L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- Phòng PV06 CA TP Huế;
- Sở Tư pháp TP Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- CQĐT CA huyện Phú Lộc;
- CQ THAHS huyện Phú Lộc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Lộc;
- Chi Cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người BVQ&LIHP bị hại;
- Người giám hộ bị hại;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HUYỀN

